

Số: 12/2021/QĐST-DS

Mang Thít, ngày 12 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST - DS ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S (Ngân hàng)

Trụ sở: Số 266 – 268, đường N, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Cao Hồng S1 – chức vụ: Giám đốc chi nhánh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của ông S1: Ông Võ Phú C – chức vụ: Trưởng phòng cá nhân

Địa chỉ: Số 35B, Đường V, Phường X, thành phố V1, tỉnh Vĩnh Long.

Theo giấy ủy quyền số 567/2020/UQ – CNVL, ngày 10/9/2020.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Anh M, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp L1, xã L2, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/Bị đơn ông Nguyễn Anh M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng số LD 1414200053, ngày 22/5/2014 là 11.682.000 đồng, lãi trong hạn là 15.000.000 đồng, lãi quá hạn là 16.444.045 đồng, tổng cộng 43.126.045 đồng. Đối với thẻ tín dụng phát hành

ngày 25/6/2014, số thẻ 472074-3309, bị đơn Nguyễn Anh M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc là 9.398.908 đồng, lãi quá hạn là 17.490.024 đồng; tổng gốc lãi là 26.888.932 đồng. Tổng gốc, lãi cho hai khoản tín dụng mà bị đơn Nguyễn Anh M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S là 70.014.977 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2/ Án phí: Bị đơn ông Nguyễn Anh M phải nộp 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 1.661.000 đồng (Một triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MT theo lai thu số N⁰ 0006593 ngày 25 tháng 11 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THADS huyện MT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Tám